

DẠNG TOÁN KIM LOẠI TÁC DỤNG VỚI MUỐI

D	ẠNG CÓ SỰ TĂNG, GIẢM KHỐI LƯỢNG KIM LOẠI
• • • • • • • • • • • • • • • • • • • •	
Câu 1 Ngâm một thanh	Cu có khối lượng 10 gam trong 200 ml dung dịch AgNO ₃ 0,1M. Sau một thời giar
	g dịch rửa nhẹ, làm khô, đem đi cân thì khối lượng thanh Cu sau phản ứng là
A. 11,52 gam.	B. 10,88 gam.
C. 1,52 gam.	D. 3,04 gam
	D. 5,04 gam
Cân 2 Naâm mật thanh	n Al có khối lượng m gam trong 300 ml dung dịch Cu(NO ₃) ₂ 0,1M. Sau một thờ
_	
	i dung dịch rửa nhẹ, làm khô, đem đi cân thì được giá trị m'. Khối lượng thanh A
sau phản ứng thay đổi nh	
A. tăng $0,74$ gam.	B. Giảm 0,74 gam.
C. Tăng 1,38 gam.	D. Giảm 1,38 gam





	tăng 1 gam. Khối lượng sắt	đã nhản ứng là	ian lấy đinh sắt ra, làm khô, t
A. 3,5 gam.	B. 2,8 gam.	C. 7,0 gam.	D. 5,6 gam.
			/l. Sau khi các phản ứng xảy h ra đều bám vào thanh sắt. (
trị của a là	Tuệng thum nom giam 05.	or gami Brot tar ou ca ca	
A. 0,05.	B. 0,5.	C. 0,625.	D. 0,0625.
Câu 5. Ngâm một đi	nh Zn trong 200 ml dung di		, 15, 17, 15, 41, 5, 1
dung dịch rửa nhe là		ch FeSO ₄ aM. Sau khi phải h Zn giảm đị 0 9 gam. Giá	
	àm khô thấy khối lượng đin		
dung dịch rửa nhẹ, là A. 0,5. C. 0,4.			
A. 0,5. C. 0,4.	àm khô thấy khối lượng đin B. 0,1.	h Zn giảm đi 0,9 gam. Giá	trị của a là
A. 0,5. C. 0,4.	àm khô thấy khối lượng đin B. 0,1. D. 0,2	h Zn giảm đi 0,9 gam. Giá	trị của a là
A. 0,5. C. 0,4.	àm khô thấy khối lượng đin B. 0,1. D. 0,2	h Zn giảm đi 0,9 gam. Giá	trị của a là
A. 0,5. C. 0,4. Câu 6. Ngâm một đ	àm khô thấy khối lượng đin B. 0,1. D. 0,2	h Zn giảm đi 0,9 gam. Giá	trị của a là gNO3 aM. Sau một thời gian
A. 0,5. C. 0,4. Câu 6. Ngâm một đ	àm khô thấy khối lượng đin B. 0,1. D. 0,2 inh sắt có khối lượng 8 gam	h Zn giảm đi 0,9 gam. Giá	trị của a là gNO3 aM. Sau một thời gian
A. 0,5. C. 0,4. Câu 6. Ngâm một đị định sắt ra khỏi dung	àm khô thấy khối lượng đin B. 0,1. D. 0,2 inh sắt có khối lượng 8 gam g dịch rửa nhẹ, làm khô thấy	h Zn giảm đi 0,9 gam. Giá	trị của a là gNO3 aM. Sau một thời gian
A. 0,5. C. 0,4. Câu 6. Ngâm một đị định sắt ra khỏi dung A. 0,1.	àm khô thấy khối lượng đin B. 0,1. D. 0,2 inh sắt có khối lượng 8 gam g dịch rửa nhẹ, làm khô thấy B. 0,15.	h Zn giảm đi 0,9 gam. Giá	trị của a là gNO3 aM. Sau một thời gian





TÀI LIỆU LIVE LỚP VÍP HÓA 12 – ÔN THI ĐẠI HỌC – CÔ THÂN THỊ LIÊN

Câu 7. Nhúng một đi	nh sắt có khối lượng 8 gam vào 500 ml dung dịch CuSO ₄ 2M. Sau một thời gian lấy
đinh sắt ra cân lại thấy	nặng 8,8 gam. Nồng độ mol/l của CuSO4 trong dung dịch sau phản ứng là
A. 0,27M.	B. 1,36M.
C. 1,8M.	D. 2,3M.
_	Zn trong dung dịch có hòa tan 4,16 gam CdSO ₄ . Phản ứng xong khối lượng lá Zn tăng
	Khối lượng lá Zn trước khi phản ứng là
A. 1,30 gam.	B. 40,00 gam.
C. 3,25 gam.	D. 54,99 gam.
	D ₄ 0,5M, đồng thời khối lượng thanh Fe tăng 4% so với khối lượng ban đầu. Giả sử ông thay đổi và lượng Cu sinh ra bám hoàn toàn vào thanh sắt. Giá trị m là B. 30. D. 48.
DĄNO	G CÓ CÁC CẶP OXY HÓA- KHỬ ĐẶC BIỆT : Fe³+/Fe²+, Ag+/Ag
	DẠNG LIÊN QUAN CẶP OXY HÓA - KHỬ Fe³+/Fe²+
Câu 1. Cho 4,8 gam N	
dung dịch X, cô cạn d	$ m Mg$ vào dung dịch chứa $ m 0,2$ mol FeCl $_{ m 3}$, sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn thu được
A. 34,9.	1g vào dung dịch chứa 0,2 mol FeCl₃, sau khi các phản ứng xảy ra hoàn toàn thu được ung dịch X được m gam muối khan. Giá trị của m là có
11. 54,7.	



TÀI LIỆU LIVE LỚP VÍP HÓA 12 – ÔN THI ĐẠI HỌC – CÔ THÂN THỊ LIÊN

Câu 2. Cho 4,05 ga	ım bột nhôm vào 100 ml d	ung dịch Fe(NO ₃) ₃ 3M. S	au khi phản ứng xảy ra hoàn	n toàn,
thu được m gam kir	n loại. Giá trị của m là			
A. 16,8.	B. 4,2.	C. 8,4.	D. 11,2.	
			2. Z 2 1 2 4. 2 4.	
3,36 gam chất rắn.		,12 moi feCi3. Sau kni pr	nản ứng xảy ra hoàn toàn thu	ı auçc
A. 2,88.	B. 2,16.	C. 4,32.	D. 5,04.	
11, 2,00.				
Câu 4. Nhúng một t		dịch FeCl3 xM. Sau khi pl		
Câu 4. Nhúng một t	hanh Mg vào 250 ml dung	dịch FeCl3 xM. Sau khi pl		
Câu 4. Nhúng một t thanh Mg tăng 1,2 g A. 0,24.	hanh Mg vào 250 ml dung gam so với ban đầu. Giá trị B. 0,25.	dịch FeCl ₃ xM. Sau khi pl của x là C. 0,3.	nản ứng hoàn toàn, thấy khối D. 0,2.	lượng
Câu 4. Nhúng một t thanh Mg tăng 1,2 g A. 0,24.	hanh Mg vào 250 ml dung gam so với ban đầu. Giá trị B. 0,25.	dịch FeCl ₃ xM. Sau khi pl của x là C. 0,3.	nản ứng hoàn toàn, thấy khối D. 0,2.	 lượng
Câu 4. Nhúng một t thanh Mg tăng 1,2 g A. 0,24.	chanh Mg vào 250 ml dung gam so với ban đầu. Giá trị B. 0,25.	dịch FeCl ₃ xM. Sau khi pl của x là C. 0,3.	nản ứng hoàn toàn, thấy khối D. 0,2.	lượng
Câu 4. Nhúng một t thanh Mg tăng 1,2 g A. 0,24. Câu 5. Cho m gam	chanh Mg vào 250 ml dung gam so với ban đầu. Giá trị B. 0,25.	dịch FeCl ₃ xM. Sau khi pl của x là C. 0,3.	nản ứng hoàn toàn, thấy khối D. 0,2. khi các phản ứng xảy ra hoàn	lượng

